TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HSST
Ngày 16 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Phủ

Bà Nguyễn Thị Nhơn

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thương- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 370/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Ngọc T; sinh năm 1994; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố H; Nơi ĐKHKTT: Số 14 Nguyễn Văn B, phường R, quận GV, Thành phố H; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Không rõ; Họ tên mẹ: Không rõ; Anh, chị, em: Không rõ; Vợ, con: Chưa có;

T án: Không có;

T sự: Ngày 10/4/2021 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quyết định số 138/2024/QĐ- TA. Ngày 01/7/2022 chấp hành xong quyết định; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày: 27/01/2024.

2. Họ và tên: Nguyễn Hoàng Tr; sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố H; Nơi ĐKHKTT: Số 29 đường Mai Xuân Th, phường E, quận BT, Thành phố H; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1970; Họ tên mẹ: Tất Kim Ph, sinh năm 1973; Anh, chị, em: Con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có;

T án, T sự: Không có;

Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày: 27/01/2024.

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Minh N

Nơi thường trú: Ấp HT, thị trấn ĐQ, huyện ĐQ, tỉnh ĐN

Địa chỉ: 558/15/12 đường BQ, Phường W, quận BT, TP. H

2. Ông Văn Tấn Th

Nơi thường trú: 1323/14 Phạm Thế H, phường F, quận E, TP. H

3. Ông Trần Minh I

Nơi thường trú: 453/31 Nguyễn K, Phường N, quận PN, TP.H

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T (sinh năm 1994), Nguyễn Hoàng Tr (sinh năm 1992) và Trương Minh N (sinh năm 1988) là bạn bè quen biết nhau từ lâu. Do T và Tr đã nhiều lần sử dụng ma túy cùng nhau tại nơi ở của Tr là phòng số 4 nhà số 558/9 đường BQ, Phường W, quận BT nên T để sẵn bình hút ma túy ở đây.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/01/2024, Nguyễn Ngọc T có nhu cầu sử dụng ma túy nên điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dylan biển số 59L2-657.XX mang theo hộp màu đen có chứa ống hút, 05 gói nylon rỗng, nỏ thủy tinh, bật lửa và 01 gói ma túy đá (T mua trước đó của 01 đối tượng không rõ lai lịch tại công viên cư xá TĐ, Phường S, quận BT) đến nơi ở của Nguyễn Hoàng Tr tại phòng số 4 nhà số 558/9 đường BQ, Phường W, quận BT để cùng nhau sử dụng ma túy. T hỏi chỗ để bình hút ma túy thì Tr chỉ chỗ cất bình hút ma túy cho T lấy để ở góc phòng rồi T bỏ ma túy vào nỏ, gắn bình hút, dùng bật lửa đốt lên để cùng sử dụng ma túy với Tr. Một lúc sau, Trương Minh N đi đến phòng trọ của Tr để mượn xe đi công việc thì T rủ Năng cùng sử dụng ma túy thì Năng đồng ý. Sau đó, T và Tr dùng bật lửa đốt ma túy cho Năng hút 03 lần và Tr tự sử dụng 03 lần.

Đến khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày, Công an quận Bình Thạnh tiến hành kiểm tra phòng trọ của Nguyễn Hoàng Tr tại địa chỉ trên thì phát hiện Tr, Nguyễn Ngọc T và Trương Minh N đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành thu giữ 01 hộp đen có 01 gói nylon chứa tinh thể rắn có khối lượng 0,2452g; 03 bật lửa, 05 gói nylon rỗng, 01 chai nhựa gắn nỏ thủy tinh chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,0247g và 01 ống hút nhựa. T khai nhận các chất trên là ma túy đá. Công an quận Bình Thạnh đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn xác định được vào ngày 25/01/2024, Nguyễn Ngọc T có bán 400.000 đồng ma túy đá cho Năng để hưởng lợi số T 50.000 đồng, thanh toán chuyển khoản ngân hàng.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Hoàng Tr và Trương Minh N đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên (Bút lục 83,84,87,88, 94-97, 101, 103-105).

- Kết luận giám định số 1964/KL-KTHS ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận số ma túy thu giữ của Nguyễn Ngọc T, gồm: (Bút lục: 66)

- Gói 1: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2452g, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0247g, loại Methamphetamine.

+ Vật chứng: (Bút lục 60, 85, 100, 130)

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2452g, loại Methamphetamine.

- 01 chai nhựa gắn nỏ thủy tinh chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0247g, loại Methamphetamine.

- 01 hộp màu đen, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa, 03 bật lửa; 05 gói nylon rỗng, 01 cân điện tử. Đây là dụng cụ Nguyễn Ngọc T dùng để tổ chức sử dụng trái phép ma túy và mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 điện thoại di động Masstel, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03. Đây là điện thoại Nguyễn Ngọc T sử dụng để liên lạc, thanh toán T mua bán ma túy.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A40s, 01 điện thoại di động OPPO A3s. Đây là tài sản cá nhân của Nguyễn Hoàng Tr.

- 01 điện thoại di động OPPO R15. Đây là điện thoại của Trương Minh N sử dụng để thanh toán T mua ma túy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Dylan biển số 59L2-657.38.

Kết luận giám định số 4817/KL-KTHS ngày 17/9/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Xe mô tô biển số: 59L2-657.38 có số khung, số máy nguyên thủy (không bị đục lại số). Qua xác minh, biển số xe 59L2-657.38 là của xe mô tô hiệu Honda Wave A, do ông Văn Tấn Th đứng tên chủ sở hữu nhưng xe đã bị mất trộm ở Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2020. (Bút lục: 133, 134). Qua xác minh, xe mô tô có số khung số máy như trên do anh Trần Minh I đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay anh T1 đã bỏ đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. (Bút lục 131, 132).

Ghi lời khai Nguyễn Ngọc T được biết, T mua xe trên của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 9.000.000 đồng và đã làm mất giấy tờ xe. (Bút lục 114)

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T nộp lại số T thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là 50.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSBTh ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Tr về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hoàng Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố. Quá trình điều tra các bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không bị ép buộc, mớm cung, dùng nhục hình hoặc các hành vi khác để buộc các bị cáo khai không đúng sự thật khách quan của vụ án. Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời nói sau cùng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Minh N; ông Văn Tấn Th; ông Trần Minh I vắng mặt tại phiên tòa mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ. Qua nghiên cứu hồ sơ thể hiện đã ghi nhận đầy đủ ý kiến, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Tr phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến (03) ba năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung của nhiều tội danh từ 12 (mười hai) năm đến 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/01/2024.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Tr.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Tr từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày 27/01/2024.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung với bị các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hoàng Tr khai nhận quá trình điều tra tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, các bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không ai ép buộc bị cáo khai không đúng với ý chí của bị cáo. Như vậy lời khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay giống như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản đối chất, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Hoàng Tr và Trương Minh N là bạn bè quen biết nhau từ trước và đã từng sử dụng chung ma túy với nhau. Khoảng 13 giờ 30 ngày 27/01/2024 Nguyễn Ngọc T có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã đến nơi ở của Nguyễn Hoàng Tr tại phòng số 4 nhà số 558/9 đường Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh để cùng nhau sử dụng ma túy. Khi đi Nguyễn Ngọc T chuẩn bị công cụ phương tiện để sử dụng ma túy gồm: một hộp màu đen có chứa ống hút nhựa, 05 gói nylon rỗng, nỏ thủy tinh, bật lửa và 01 gói ma túy đá mà Nguyễn Ngọc T đã mua trước đó của 01 đối tượng không rõ lai lịch.

Tại phòng số 4 nhà số 558/9 đường Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh Nguyễn Hoàng Tr chỉ cho Nguyễn Ngọc T lấy bình hút ma túy của Tr có sẵn để ở góc

phòng để bỏ ma túy vào nỏ dùng bật lửa đốt Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hoàng Tr cùng nhau sử dụng. Ngoài ra khi Trương Minh N đến phòng trọ thì Nguyễn Ngọc T rủ Năng cùng sử dụng ma túy thì Năng đồng ý, nến Nguyễn Hoàng Tr và Nguyễn Ngọc T dùng bật lửa đốt ma túy cho Trương Minh N sử dụng 03 lần.

Đến khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Hoàng Tr và Trương Minh N bị Công an quận Bình Thạnh kiểm tra hành chính và bắt quả tang thu giữ toàn bộ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ 01 gói nylon qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng là 0,2452g loại Methamphetamine và 01 chai nước nhựa gắn nỏ thủy tinh chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0247g loại Methamphetamine.

Ngoài ra quá trình điều tra, đối chất Nguyễn Ngọc T khai nhận, ngày 25/01/2024 Nguyễn Ngọc T còn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trương Minh N số T là 400.000 đồng, Nguyễn Ngọc T thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 50.000 đồng, Trương Minh N trả T mua ma túy cho Nguyễn Ngọc T bằng hình thức chuyển khoản Ngân hàng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Hoàng Tr như đã nêu trên thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, việc bị phát hiện và bắt quả tang nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo, tội phạm đã hoàn thành.

[4] Căn cứ vào kết quả xét nghiệm Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Hoàng Tr và Trương Minh N đều dương tính với chất ma túy trong cơ thể loại Met (Methamphetamine).

[5] Căn cứ kết luận giám định số 1964/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,2452g loại Methamphetamine

Gói 2: Bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0247g loại Methamphetamine.

[6] Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Hoàng Tr là người đã trưởng thành, đã đủ khả năng nhận thức ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng sẽ bị lệ thuộc và bị hủy hoại cả thể chất lẫn tinh thần, mọi hành vi vi phạm sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T do ham lợi muốn có T cho mục đích cá nhân, bị cáo đã lấy ma túy của đối tượng không rõ lai lịch đem về để sử dụng và bán cho con nghiện Trương Minh N để kiếm lời nhằm thu lợi bất chính. Cụ thể, ngày 25/01/2024 bị cáo Nguyễn Ngọc T bán cho Trương Minh N 400.000 đồng ma túy để hưởng lợi 50.000 đồng. Bị cáo còn có hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện cho việc sử dụng ma túy, chuẩn bị ma túy rủ và tổ chức cho Nguyễn Hoàng Tr và Trương Minh N sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra còn thu giữ số ma túy còn lại trong chai nhựa gắn nỏ thủy tinh và 01 gói nylon túy ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,2452g loại Methamphetamine.

Đối với hành vi của Nguyễn Hoàng Tr tuy không phải trả T khi sử dụng trái phép ma túy, nhưng bị cáo Nguyễn Hoàng Tr cho sử dụng địa điểm nhà ở của mình tại số 4 nhà số 558/9 đường Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh để tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy, bị cáo Nguyễn Hoàng Tr còn cung cấp và chỉ chỗ cất giữ bình hút ma túy cho Nguyễn Ngọc T lấy để sử dụng ma túy và hỗ trợ dùng bật lửa đốt ma túy cho Nguyễn Minh Năng sử dụng 03 lần.

[7] Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã cầu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Tr đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[8] Bằng ý thức của mình, các bị cáo biết rõ đây là loại biệt dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý vì chúng có tính gây nghiện, hủy hoại sức khỏe và khả năng lao động của con người, làm cho thần kinh của người nghiện bị tổn hại dẫn đến rối loạn hành vi, suy yếu nòi giống, là nguồn gốc và điều kiện phát sinh lan truyền các căn bệnh nguy hiểm, đồng thời cũng là tác nhân phát sinh những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Do đó, Nhà nước thống nhất quản lý nghiêm cấm mọi hành vi như tàng trữ, mua bán, sản xuất, chứa chấp, tổ chức sử dụng .. mọi hành vi vi phạm sẽ bị pháp luật xử lý rất nghiêm khắc.

[9] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hoàng Tr đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo thấy sai nhưng vẫn thực hiện một cách cố ý, thể hiện ý thức coi thường, thách thức pháp luật của Nhà nước nhằm thỏa mãn động cơ tư lợi cá nhân. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Ngoài ra nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[10] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Không có

[11] Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo Nguyễn Ngọc T có 01 T sự chưa được xóa, ngày 10/4/2021 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo quyết định số 138/2024/QĐ- TA. Ngày 01/7/2022 chấp hành xong quyết định. Đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải, nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[12] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Hoàng Tr có thái độ thành khẩn

khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo lần đầu tiên bị kết án, các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo Nguyễn Ngọc T không rõ cha mẹ của mình là ai do từ nhỏ sống trong cô nhi viên Gò Vấp. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[13] Đối với Trương Minh N là người được cho sử dụng trái phép chất ma túy không phải trả T, không chuẩn bị công cụ, phương tiện và tham gia gì vào hoạt động tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã bàn giao cho chính quyền địa phương xử lý hành chính theo quy định.

[14] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt T từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. và theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự các bị cáo còn có thể bị phạt T từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng phạt bổ sung bằng T đối với các bị cáo.

[15] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói niêm phong bên trên có chữa ký của Điều tra viên Vũ Đình Thiết, Giám định viên Trần Đình Hải bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm:

+ Gói 1: Gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,2123g.

+ Gói 2: Mẫu vật đã sử dụng hết.

Đây là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 hộp màu đen, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa, 03 bật lửa, 05 gói nylon rỗng, 01 cân điện tử. Là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 điện thoại di động Masstel, là điện thoại Nguyễn Ngọc T sử dụng để liên lạc, thanh toán T mua bán ma túy, sử dụng vào mục đích phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03. Là điện thoại cá nhân của bị cáo Nguyễn Ngọc T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo T theo quy định.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A40s, 01 điện thoại di động OPPO A3s. Đây là tài sản cá nhân của Nguyễn Hoàng Tr không liên quan đến vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo đúng quy định.

- 01 điện thoại di động OPPO R15. Đây là điện thoại của Trương Minh N sử dụng để thanh toán T mua ma túy. Là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Dylan biển số 59L2-657.38.

Kết luận giám định số 4817/KL-KTHS ngày 17/9/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Xe mô tô biển số: 59L2-657.38 có số khung, số máy nguyên thủy (không bị đục lại số). Qua xác minh, biển số xe 59L2-657.38 là của xe mô tô hiệu Honda Wave A, do ông Văn Tấn Th đứng tên chủ sở hữu nhưng xe đã bị mất trộm ở Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2020. (Bút lục: 133, 134). Qua xác minh, xe mô tô có số khung số máy như trên do anh Trần Minh Tú đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay anh Tú đã bỏ đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. (Bút lục 131, 132). Ghi lời khai Nguyễn Ngọc T được biết, T mua xe trên của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 9.000.000 đồng và đã làm mất giấy tờ xe.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh đăng báo để tìm kiếm chủ sở hữu đối với 01 xe mô tô, loại xe: hai bánh; số khung: ZDCKF05A04F075406; số máy : HI-KF03E-0065166-HI-KGG; màu sơn thực tế Xám; theo xác minh xe ngày 10/09/2024 của Công an quận Bình Thạnh loại xe hai bánh từ 50-175cm3; nhãn hiệu Honda; số loại Dylan; màu sơn: Đỏ; số khung: ZDCKF05A04F075406; số máy: KF03E0065166HIKGG dung tích xi lanh 152,7 cm3; số chỗ ngồi 02. Gắn biển số 59L2-657.38. Hết thời hạn nêu trên không ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[16] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận mua bán trái phép chất ma túy cho Trương Minh N, bị cáo thu lợi bất chính 50.000 đồng. Bị cáo đồng ý tự nguyện nộp lại số T thu lợi bất chính 50.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[17] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1, Điều 251; điểm a, b khoản 2, Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung của nhiều tội danh là 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/01/2024.

2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Tr 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày 27/01/2024.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T nộp lại số T thu lợi bất chính là 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong, nếu bị cáo chưa thi hành đủ số T buộc nộp là T thu lợi bất chính nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản T lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số T và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy:

02 gói niêm phong bên trên có chữa ký của Điều tra viên Vũ Đình Thiết, Giám định viên Trần Đình Hải bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm:

- Gói 1: Gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,2123g.
- Gói 2: Mẫu vật đã sử dụng hết.
- 01 hộp màu đen, 01 chai nhựa gắn ống hút nhựa, 03 bật lửa, 05 gói nylon rỗng, 01 cân điện tử.

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động Masstel
- 01 điện thoại di động OPPO R15

+ Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T:

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03

+ Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng Tr:

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A40s, 01 điện thoại di động OPPO A3s.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh đăng báo để tìm kiếm chủ sở hữu đối với 01 xe mô tô, loại xe: hai bánh; số khung: ZDCKF05A04F075406; số máy: HI-KF03E-0065166-HI-KGG; màu sơn thực tế Xám; theo xác minh xe ngày 10/09/2024 của Công an quận Bình Thạnh loại xe hai bánh từ 50-175cm3; nhãn hiệu Honda; số loại Dylan; màu sơn: Đỏ; số khung: ZDCKF05A04F075406; số máy: KF03E0065166HIKGG dung tích xi lanh 152,7 cm3; số chỗ ngồi 02. Gắn biển số 59L2-657.38. Hết thời hạn nêu trên không ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 11 giờ 00 phút, ngày 16/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ các Điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh
- VKSND, CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q.BT;
- THA HS;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Phòng hồ sơ CA TP.Hồ Chí Minh PV 6; Phòng PC 10;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thức